

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1757/2026/QĐST-DS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải Sâm.

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Gấm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 1374/2026/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2026 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 95/2026/QĐST-VDS ngày 24 tháng 7 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Mai Thị H, sinh năm 1969;

Địa chỉ: D Đ, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Mai Quang N, sinh năm 1957.
- Bà Mai Thị L, sinh năm 1971.
- Ông Mai Hữu T, sinh năm 1974.
- Bà Mai Thị H1, sinh năm 1972.
- Ông Mai Đức T1, sinh năm 1977.
- Bà Mai Thị Bích H2, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: D Đ, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu bà Mai Thị H trình bày:

Ông Mai Viết C (chết năm 2021) và bà Định Thị Đ (chết năm 2023) là vợ chồng hợp pháp, sinh được 08 người con, gồm:

- Ông Mai Quang N, sinh năm 1957;
- Bà Mai Thị L, sinh năm 1971;
- Ông Mai Hữu T, sinh năm 1974;
- Bà Mai Thị H1, sinh năm 1972;
- Ông Mai Đức T1, sinh năm 1977;
- Bà Mai Thị Bích H2, sinh năm 1979;
- Mai Thị Bích P, sinh năm 1983.

Trong đó có bà Mai Thị Bích P, từ nhỏ thần kinh đã không ổn định, không thể tự chăm sóc bản thân, luôn phụ thuộc vào ba mẹ. Sau khi ba mẹ qua đời, thì bà P ở với bà H.

Vì vậy, bà H yêu cầu tuyên bố bà Mai Thị Bích P mất năng lực hành vi dân sự để giải quyết theo quy định pháp luật.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: ông Mai Quang N, bà Mai Thị L, ông Mai Hữu T, bà Mai Thị H1, ông Mai Đức T1, bà Mai Thị Bích H2 có bản tự khai thống nhất trình bày: Bà Mai Thị Bích P bị bệnh thần kinh từ nhỏ, không thể tự chăm sóc bản thân, phải sống dựa vào bà Mai Thị H. Nay bà H làm đơn yêu cầu tuyên bố bà Mai Thị Bích P mất năng lực hành vi dân sự, các ông bà trên đều đồng ý và không có ý kiến gì khác.

Tại phiên họp,

Người yêu cầu là bà Mai Thị H trình bày: Bà giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Mai Thị Bích P mất năng lực hành vi dân sự.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: ông Mai Quang N; bà Mai Thị L; ông Mai Hữu T; bà Mai Thị H1; ông Mai Đức T1; bà Mai Thị Bích H2 có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận yêu cầu của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Căn cứ Giấy khai sinh, giấy khai tử và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thì bà Mai Thị H là chị ruột của bà Mai Thị Bích P. Bà H có đơn yêu cầu tuyên bố bà

Mai Thị Bích P, sinh năm 1983, CCCD: 079183010297; địa chỉ: D Đ, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự. Đây là yêu cầu việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của đương sự:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự thì bà Mai Thị Bích P từ nhỏ thân kinh đã không ổn định, mọi việc đều phải có người chăm sóc. Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 5046/KLGD ngày 10/7/2026 của Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Thành phố H đối với bà Mai Thị Bích P, kết luận: Về y học: Đương sự bị chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F72-ICD10); Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Mai Thị H về việc tuyên bố bà Mai Thị Bích P mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp đề nghị chấp nhận yêu cầu của đương sự: Tuyên bố bà Mai Thị Bích P mất năng lực hành vi dân sự. Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do bà Mai Thị H chịu.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 22, khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 362, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Mai Thị H:

Tuyên bố bà Mai Thị Bích P, sinh năm 1983, CCCD: 079183010297 ngày cấp 10/7/2021, nơi cấp: CCSQLHCVTTXH; địa chỉ: D Đ, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Mai Thị H phải chịu 300.000 đồng được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà H đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0034108 ngày 01/6/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (mười)

ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV4-TPHCM;
- Phòng THADS KV4-TPHCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Hải Sâm